

Bản án số: 107/2019/HS-ST

Ngày: 16 - 7 - 2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Bá Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Dương Cao Đức - Chuyên viên Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 8.

2/ Bà Đặng Thị Huê – Cán bộ Hưu trí Phường 10, Quận 8.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Sơn Tùng - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 94/2019/TLST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 118/2019/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị Kim Y; giới tính: Nữ; sinh năm: 1992; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: 117H/38C Đường H, Phường M, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Phòng trọ số 2, nhà trọ số 40D/9A Đường H, Phường M, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; học vấn: Không; con ông Trần Kim A và bà Nguyễn Thị T; có 02 người con sinh năm 2013, 2017; sau đó sống chung với Huỳnh Thanh L, có 01 người con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam từ ngày 09/12/2018 đến nay. (có mặt)

2. Huỳnh Thanh L; giới tính: Nam; sinh ngày: 24/02/2002 (tính đến ngày thực hiện hành vi phạm tội (ngày 09/12/2018) là 16 tuổi, 09 tháng 15 ngày); tại: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: 8K1/3 Đường Đ, Phường M, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: 40D/9A Đường H, Phường M, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn

giáo: Không; nghề nghiệp: Không; học vấn: 6/12; con ông Huỳnh Văn T1 và bà Trương Thị Tuyết T2; sống chung với Nguyễn Thị Kim Y, có 01 người con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam từ ngày 19/3/2019 đến nay. (có mặt)

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Huỳnh Thanh L:* Chị Huỳnh Thị Thúy H1 (chị ruột bị cáo L); sinh năm: 1996; nơi cư trú: 8K1/3 Đường Đ, Phường M, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

- *Người bào chữa cho bị cáo Huỳnh Thanh L:*

1. Ông Phạm Chí T3 – Luật sư thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

2. Bà Nguyễn Thị Quỳnh N – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Huỳnh Thị B; sinh năm: 1940; nơi cư trú: 8K1/3 Đường Đ, Phường M, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 00 giờ 10 phút ngày 09/12/2018, Công an Phường 14, Quận 8 tiến hành kiểm tra hành chính tại Phòng trọ số 02 (nhà số 40D/9A Đường H, Phường M, Quận 8), tại phòng có Nguyễn Thị Kim Y và Huỳnh Thanh L (Y là người thuê phòng). Qua kiểm tra, Công an phát hiện thu giữ trên cầu thang có 01 bóp vải hình bông hoa bên trong có 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng, trên tủ nhựa để ở góc nhà có 01 gói nylon bên trong có 05 gói nylon chứa tinh thể không màu và dưới nền nhà có 01 cân tiểu ly, 01 dao lam. Vụ việc được đưa về trụ sở Công an Phường 14, Quận 8 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và chuyển giao đến Cơ quan điều tra Công an Quận 8 để điều tra làm rõ. Sau đó, Huỳnh Thanh L được tạm cho về xử lý sau.

Theo Bản kết luận giám định số 162/KLGD-H ngày 12/12/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: 02 gói được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Kim Y và hình dấu Công an Phường 14, Quận 8, bên trong có:

Gói 1: Tinh thể không màu trong 05 gói nylon (để trong 01 gói nylon) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,8089g, loại Methamphetamine.

Gói 2: Bột màu trắng trong 01 gói nylon (để trong 01 bóp vải có in hình bông hoa) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1263g, loại Heroine.

Vào lúc 15 giờ ngày 19/3/2019, tại trước số 49/5 Đường H, Phường 14, Quận 8, tổ tuần tra Công an Phường 14, Quận 8 nghi vấn Huỳnh Thanh L đang ngừng xe gắn máy nghe điện thoại có liên quan đến ma túy nên tiến hành kiểm tra thì phát hiện thu giữ trong túi quần phía sau của L 01 túi nylon bên trong có: 01 gói nylon chứa tinh thể không màu và 06 gói nylon chứa chất bột màu trắng nên đưa L và vật chứng về trụ sở Công an Phường 14, Quận 8 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Tạm giữ của L: 01 điện thoại di động Nokia màu đen và 01 xe gắn máy biển số 51V4-1144. Sau đó, toàn bộ vụ việc được chuyển giao đến Cơ quan điều tra Công an Quận 8 để điều tra làm rõ.

Theo Bản kết luận giám định số 760/KLGĐ-H ngày 27/3/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: 01 gói được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Huỳnh Thanh L và hình dấu Công an Phường 14, Quận 8, bên trong có:

Tinh thể không màu trong 01 gói nylon là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1465g, loại Methamphetamine.

Bột màu trắng trong 06 gói nylon là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,7899g, loại Heroine.

Nguyễn Thị Kim Y, Huỳnh Thanh L khai nhận: Y và L chung sống với nhau như vợ chồng tại phòng trọ số 02 (nhà số 40D/9A Đường H, Phường M, Quận 8). Do cần tiền tiêu xài và cùng nghiện ma túy, Y nảy sinh ý định mua bán trái phép chất ma túy để thu lợi từ ngày 05/12/2018. Mỗi ngày, Y mua 01 gói ma túy tổng hợp giá 500.000 đồng từ một thanh niên (không rõ lai lịch) ở đường Đường Hoài Thanh, Phường 14, Quận 8 rồi mang về phòng trọ phân thành 05 gói nhỏ bán với giá 150.000 đồng/gói. Sau đó, Y đứng trước nhà trọ đợi người đến hỏi mua thì bán. L biết Y mua bán ma túy và tự nguyện phụ giúp Y trong việc bán ma túy bằng cách đứng cách chỗ Y bán ma túy khoảng 10m để cảnh giới, khi có lực lượng Công an tuần tra thì L tri hô cho Y bỏ chạy vào nhà trọ, L được Y cho sử dụng ma túy chung. Khoảng 17 giờ ngày 08/12/2018, Y mua của nam thanh niên nói trên 01 gói ma túy tổng hợp giá 500.000 đồng và được nam thanh niên cho thêm 01 gói Heroine, sau đó Y mang ma túy tổng hợp về phòng trọ phân chia thành 05 gói nhỏ để bán lại giá 150.000 đồng/gói rồi bỏ 01 túi nylon để trên tủ nhựa, còn gói Heroine bỏ vào bóp vải hình bông hoa để chỗ cầu thang cất giấu để bán giá 100.000 đồng, phần ma túy vụn sau khi phân chia Y cùng L sử dụng chung. Đến 00 giờ 10 phút ngày 09/12/2018, trong lúc Y và L đang nằm ngủ ở phòng trọ thì Công an Phường M, Quận 8 đến kiểm tra hành chính phát hiện thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Tính đến ngày bị bắt, Y đã 04 lần mua ma túy của thanh niên nói trên rồi phân chia nhỏ bán lại, thu lợi được 1.000.000 đồng, đã tiêu xài hết. L đã 03 lần

cảnh giới cho Y bán ma túy vào các ngày 06/12/2018, 07/12/2018, 08/12/2018, trong đó có 01 lần phát hiện Công an tuần tra và tri hô cho Y bỏ chạy thoát vào khoảng 15 giờ ngày 07/12/2018.

Sau khi Y bị bắt quả tang, do cần tiền tiêu xài, L nảy sinh ý định mua bán ma túy để thu lợi. Vào khoảng 12 giờ ngày 19/3/2019, L đi bộ vào trong hẻm 40 Đường H, Phường M, Quận 8 gặp và mua của 01 nam thanh niên (không rõ lai lịch) 1.000.000 đồng ma túy gồm 01 gói ma túy tổng hợp và 06 gói Heroine. L bỏ vào túi quần cất giữ để bán lại với giá 150.000 đồng/gói ma túy tổng hợp và 200.000 đồng/gói Heroine. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày 19/3/2018, L điều khiển xe gắn máy biển số 51V4-1144 đi tìm người mua, khi L ngừng xe trước số 49/5 Đường H, Phường M, Quận 8 thì bị Công an Phường M, Quận 8 kiểm tra, phát hiện thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Vật chứng thu giữ:

Đối với 01 cân tiểu ly, 01 dao lam thu giữ của Nguyễn Thị Kim Y là dụng cụ phân chia ma túy.

01 điện thoại di động Nokia màu đen thu giữ của Huỳnh Thanh L là tài sản cá nhân của L, không liên quan đến hành vi phạm tội.

Xe gắn máy biển số 51V4-1144, có số khung RRKWCH0UM5XP11741, số máy VTTJL1P52FMH-N011741 qua xác minh: biển số 51V4-1144 là biển số giả, xe có số khung, số máy nêu trên thì không tìm thấy dữ liệu khi tra cứu. Theo bà Huỳnh Thị B (bà nội của Huỳnh Thanh L) khai xe trên bà nhận cầm của 01 thanh niên (không rõ lai lịch) với giá 1.000.000 đồng vào ngày 17/3/2019, sau đó bà để xe ở nhà và không biết L sử dụng xe trên đi mua bán ma túy. Ngày 06/5/2019, Cơ quan điều tra Công an Quận 8 có công văn đề nghị báo Công an Thành phố Hồ Chí Minh đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng đến nay chưa có người đến nhận.

Tại bản cáo trạng số 103/CT-VKS ngày 03/6/2019 Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố Nguyễn Thị Kim Y, Huỳnh Thanh L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa,

Các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị tuyên bố các bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Thị Kim Y từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù, phạt tiền bị cáo Y từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng theo điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Bị cáo Huỳnh Thanh L từ 05 năm 03 tháng đến 06 năm tù theo điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo L.

Về vật chứng vụ án:

Tịch thu, tiêu hủy: Các gói niêm phong chứa ma túy, 01 cân tiểu ly, 01 dao lam, 01 biển số 51V4-1144.

Trả lại cho bị cáo L 01 điện thoại di động Nokia màu đen.

Tiếp tục thông báo tìm kiếm chủ sở hữu 01 xe gắn máy có số khung RRKWCH0UM5XP 11741, số máy VTTJL1P52FMH - N 011741 trong thời hạn 01 năm, hết thời hạn không xác định được chủ sở hữu thì tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Người bào chữa cho bị cáo L trình bày: Đồng ý với nội dung cáo trạng đã nêu về hành vi của bị cáo L. Tuy nhiên, bị cáo L chưa bán được ma túy lần nào. Đề nghị Hội đồng xét xử trả hồ sơ điều tra bổ sung để xác định lại bị cáo L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” hay “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy, vào ngày 09/12/2018, tại phòng trọ số 02 nhà số 40D/9A Đường H, Phường M, Quận 8, Nguyễn Thị Kim Y có hành vi cất giữ 05 gói ma túy tổng hợp có khối lượng 0,8089g, loại Methamphetamine và 01 gói Heroine có khối lượng 0,1263g để bán lại cho người khác thì bị Công an Quận 8 phát hiện bắt quả tang. Khi đó, có mặt Huỳnh Thanh L, L và Y thừa nhận L tự nguyện phụ giúp Y cảnh giới Công an khi Y bán ma túy vào các ngày 06, 07 và 08/12/2019. Ngoài ra, trong thời gian L được cho tại ngoại thì vào ngày 19/3/2019, tại trước số 49/5 Đường Hoài Thanh, Phường 14, Quận 8, L có hành vi cất giữ 01 gói ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,1465g và 06 gói ma túy loại Heroine có khối lượng 0,7899g để bán lại cho người khác thì bị Công an Quận 8 phát hiện bắt quả tang.

[2.1] Như vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận L đã phụ Y bán ma túy 03 lần và 01 lần L bị thu giữ ma túy nhằm mục đích để bán, hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Hội đồng xét xử không chấp nhận ý kiến của người bào chữa cho bị cáo L về việc trả hồ sơ điều tra bổ sung để xác định bị cáo L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” hay “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[3] Hành vi của các bị cáo là có đồng phạm nhưng chỉ mang tính giản đơn, nhất thời, không có tổ chức.

[4] Xét thấy, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, thực sự ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Xét thấy, bị cáo L phạm tội khi đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi nên khi quyết định hình phạt đối với bị cáo L cần áp dụng Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Xét thấy, hành vi của bị cáo Y là có thu lợi bất chính nên áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) để phạt tiền bổ sung đối với bị cáo Y. Bị cáo L dưới 18 tuổi nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung.

[7] Đối với số tiền thu lợi bất chính bị cáo Y tự thừa nhận. Ngoài lời khai của bị cáo Y thì không có chứng cứ nào chứng minh nên Hội đồng xét xử không buộc bị cáo Y nộp lại số tiền này.

[8] Đối với người bán ma túy cho bị cáo Y, bị cáo L qua điều tra không xác định được lai lịch, Cơ quan điều tra Công an Quận 8 không có căn cứ để xử lý nên không đề cập giải quyết.

[9] Về vật chứng vụ án:

[9.1] Các gói niêm phong chứa ma túy, 01 biển số giả 51V4-1144 là vật cấm lưu hành; 01 cân tiểu ly, 01 dao lam là công cụ phạm tội nên tịch thu, tiêu hủy theo điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9.2] 01 điện thoại di động Nokia màu đen thu giữ của bị cáo L không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo L theo điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9.3] 01 xe gắn máy có số khung RRRKWC0UM5XP 11741, số máy VTTJL1P52FMH - N 011741 qua xác minh không tìm thấy dữ liệu. Theo bà Huỳnh Thị B (bà nội của Huỳnh Thanh L) khai xe trên bà nhận cầm của 01 thanh niên (không rõ lai lịch) với giá 1.000.000 đồng vào ngày 17/3/2019, sau đó bà để xe ở nhà và không biết L sử dụng xe trên đi mua bán ma túy. Xét thấy,

xe không rõ nguồn gốc, không rõ chủ sở hữu. Bị cáo L dùng làm phương tiện phạm tội nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước theo điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[10] Về án phí: Theo điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị Kim Y, Huỳnh Thanh L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Kim Y 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/12/2018.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Thị Kim Y số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng để tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh L 05 (năm) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/3/2019.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy:

02 (hai) gói niêm phong bên ngoài ghi ký hiệu 162/19-Q8 (Gói 1), 162/19-Q8 (Gói 2) chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Kim Y, hình dấu Công an Phường 14, Quận 8 và chữ ký giám định viên Huỳnh Thanh F.

01 (một) gói được niêm phong bên ngoài có ghi ký hiệu 760/2019, chữ ký ghi tên Huỳnh Thanh L, hình dấu Công an Phường 14 Quận 8 và chữ ký giám định viên Lê Thị G.

01 (một) cân tiểu ly, 01 (một) lưỡi dao lam, 01 (một) biển số 51V4-1144.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) xe gắn máy số khung: RRKWCH0UM5XP 11741, số máy VTTJL1P52FMH - N 011741.

Trả lại cho bị cáo Huỳnh Thanh L 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số Imei: 92092620179, gắn số sim liên lạc 0933.153.579.

(Theo các phiếu nhập kho vật chứng số 93/PNK ngày 06/3/2019 và số 147/PNK ngày 17/5/2019 của Cơ quan Công an Quận 8).

Về án phí: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, mỗi bị cáo nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo L, người đại diện hợp pháp của bị cáo L, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tp.Hồ Chí Minh; (1)
- VKSND Tp.Hồ Chí Minh; (1)
- VKSND Quận 8; (2)
- Chi cục THADS Quận 8; (1)
- Sở Tư pháp Tp.Hồ Chí Minh; (1)
- Phòng hồ sơ NVCS (PC.53); (1)
- Cơ quan điều tra Công an Quận 8 (Đội ĐTTH); (1)
- Nhà tạm giữ Quận 8; (2)
- Thi hành án hình sự; (6)
- Bị cáo; (2)
- Những người tham gia tố tụng khác; (3)
- Lưu VT, hồ sơ vụ án. (2) (23)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Bá Hiệp